CPTPP

với Quan hệ thương mại Việt Nam - Canada

TS. Nguyễn Thị Thu Trang
Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Các nội dung chủ yếu

01

CPTPP

và Cơ hội cho quan hệ
thương mại Việt Nam – Canada

02

CPTPP

và Thực tế tận dụng cơ hội
giao thương giữa Việt Nam – Canada

03

CPTPP

và Tương lai quan hệ
thương mại Việt Nam – Canada

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

01

CPTPP

Cơ hội cho quan hệ thương mại Việt Nam – Canada

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

CPTPP là gì?

FTA thế hệ
i, tiêu chuẩn
bậc nhất của
t Nam

A đầu tiên của
nada ở châu
ngoại trừ FTA
Hàn Quốc)

A đầu tiên
Việt Nam
ắc Mỹ

A đầu tiên
a hai Bên

một trong 14
A đang có
u lực của Việt
m/Canada

m 10/52 đối
FTA của Việt
m/Canada

Cơ hội thương mại từ CPTPP

Cơ hội thuế quan

Nước	Mức thuế MFN trung bình năm 2020	Tỷ lệ thuế 0% trong Biểu thuế nhập khẩu MFN khi đàm phán CPTPP
Australia	2,53%	47,54%
Canada	2,69%	57,58%
Mexico	5,94%	55,02%
Nhật Bản	4,74%	38,23%
New Zealand	2,21%	58,35%
Singapore	0%	99,94%
Việt Nam	11,86%	32,03%

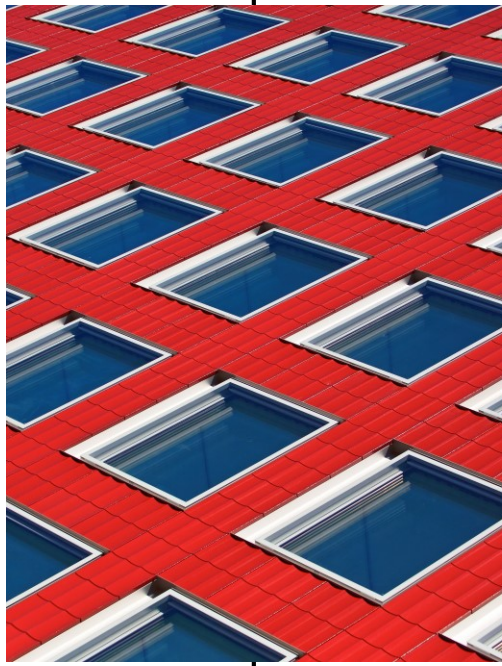

Nguồn: *Tổng hợp từ Tariff Analysis Online – WTO và Biểu cam kết thuế của các nước trong Văn kiện Hiệp định CPTPP*

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

Cơ hội thuế quan với hàng nhập khẩu từ Canada vào Việt Nam

65,8% Tổng số dòng thuế sẽ được loại bỏ (thuế suất 0%) ngay khi Hiệp định có hiệu lực (ngày 14/01/2019)

97,8% Tổng số dòng thuế có thuế suất 0% vào năm thứ 11 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực

86,5% Tổng số dòng thuế có thuế suất 0% vào năm thứ 4 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực

Các dòng thuế còn lại cam kết xoá bỏ thuế nhập khẩu với lộ trình xóa bỏ thuế đặc biệt, tối đa là vào năm thứ 16 hoặc theo hạn ngạch thuế quan

Mã HS	Mặt hàng	Thuế MFN 2018	Thuế VN cam kết trong CPTPP cho Canada
87	Phương tiện vận tải (trừ tàu hỏa, tàu điện và linh kiện, phụ tùng của chúng)	38,8 %	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 32/635 dòng thuế - Lộ trình 3 năm với 3/635 dòng thuế - Lộ trình 4 năm với 36/635 dòng thuế - Lộ trình 6 năm với 53/635 dòng thuế - Lộ trình 8 năm với 69/635 dòng thuế - Lộ trình 10 năm với 2/635 dòng thuế - Lộ trình 11 năm với 109/635 dòng thuế - Lộ trình 12 năm với 74/635 dòng thuế - Lộ trình 13 năm với 65/635 dòng thuế - Áp dụng hạn ngạch thuế quan với 191/635 dòng thuế
84	Máy và thiết bị cơ khí, các bộ phận của chúng	4,61 %	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 868/1031 dòng thuế - Lộ trình 3 năm với 9/1031 dòng thuế (chủ yếu là các thiết bị bơm piston, bơm nước - Lộ trình 4 năm với 136/1031 dòng thuế - Lộ trình 6 năm với 2/1031 dòng thuế - Lộ trình 8 năm với 12/1031 dòng thuế (Động cơ máy thủy, đốt trong…) - Lộ trình 11 năm với 4/1031 dòng thuế (Máy điều hòa sử dụng cho xe chạy trên đường ray…)
85	Máy điện, thiết bị điện, máy ghi âm, và các bộ phận và phụ kiện	8,64 %	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 466/828 dòng thuế - Lộ trình 4 năm với 350/828 dòng thuế - Lộ trình 6 năm với 12/828 dòng thuế (Thiết bị chiếu sáng hoặc tạo tín hiệu trực quan chưa lắp ráp, Thiết bị chiếu sáng hoặc tạo tín hiệu trực quan dùng cho xe máy, Đèn dùng cho xe có động cơ thuộc Chương 87, Ống huỳnh quang dùng cho đèn com-pắc…)
48	Giấy và bìa; các sản phẩm làm bằng bột giấy, bằng giấy hoặc bằng bìa	14,38 %	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 113/216 dòng thuế - Lộ trình 4 năm với 103/216 dòng thuế
39	Nhựa và các sản phẩm bằng nhựa	8,48 %	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 157/273 dòng thuế - Lộ trình 4 năm với 115/273 dòng thuế - Lộ trình 6 năm với 1/273 dòng thuế (Polyme đồng nhất, sản xuất theo công nghệ huyền phù) - Lộ trình 8 năm với 1/273 dòng thuế (Linh kiện lắp trong xe có động cơ)

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

Cơ hội thuế quan với hàng xuất khẩu từ Việt Nam vào Canada

94,5%

Tổng số dòng thuế sẽ được xóa bỏ ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực với Canada (ngày 30/12/2018),

Tương đương **77,9%** kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam

96,3%

Tổng số dòng thuế sẽ được xóa bỏ vào năm thứ 4 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực (tức ngày 01/01/2021)

Tương đương **93,4%** kim ngạch nhập khẩu từ Việt Nam

Áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với **96 dòng thuế** của 3 nhóm mặt hàng:
(i) thịt gà
(ii) trứng
(iii) bơ sữa và sản phẩm bơ sữa

Mã HS	Mặt hàng	Thuế MFN 2020	Thuế GPT 2020	Thuế Canada cam kết trong CPTPP cho Việt Nam
64	Giày dép	12,22 %	10,73%	- Xóa bỏ thuế ngay với 55/69 (khoảng 80%) dòng thuế - Lộ trình 7 năm với Giày, dép thể thao khác, có mũi bằng kim loại để bảo vệ - Lộ trình 11 năm với 3/69 dòng thuế dép đi trong nhà - Lộ trình 12 năm (bắt đầu từ năm thứ 9) với 9/69 dòng thuế (Giày, dép không thấm nước, có đế ngoài và mũ giày bằng cao su…) - Lộ trình 12 năm (đợt 1 năm 1-11) với giày cổ cao quá mắt cá chân có mũ giày bằng da thuộc)
50-63	Dệt may	- 1,13% đối với các sản phẩm dệt may Chương 50-60 - 16,05% đối với các sản phẩm dệt may Chương 61-63	- 0,79% đối với các sản phẩm dệt may Chương 50-60 - 15,48% đối với các sản phẩm dệt may Chương 61-63	- Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với 1068/1203 (khoảng 88,8%) dòng thuế - Lộ trình 4 năm với 107/1203 dòng thuế (chủ yếu là hàng may mặc) - Lộ trình 6 năm với 28/1203 dòng thuế (thảm và các loại hàng dệt trải sàn)
44 và 9403.30 -60	Đồ gỗ	- 1,52% đối với gỗ, sản phẩm gỗ Chương 44 - 5,7% đối với đồ nội thất gỗ HS. 9403.30-60	- 0,41% đối với gỗ, sản phẩm gỗ Chương 44 - 3,6% đối với đồ nội thất gỗ HS. 9403.30-60	Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với tất cả dòng thuế
39	Nhựa và các sản phẩm bằng nhựa	1,47%	0.68%	Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với tất cả dòng thuế
03 và 16.04, 16.05	Thủy sản	- 0,65% đối với sản phẩm thuỷ sản Chương 3 - 4,28% đối với chế phẩm thuỷ sản HS 16.04, 16.05	- 0,53% đối với sản phẩm thuỷ sản Chương 3 - 3,53% đối với chế phẩm thuỷ sản HS 16.04, 16.05	Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với tất cả dòng thuế
07, 08, và 20	Rau quả	- 0,4 % đối với các sản phẩm rau tươi và sơ chế Chương 07 - 0,85% đối với các sản phẩm quả tươi và sơ chế Chương 08 - 5,71% đối với các sản phẩm rau quả đã qua chế biến Chương 20	- 1,61% đối với các sản phẩm Chương 07 - 1,04% đối với các sản phẩm Chương 08 - 5,41% đối với các sản phẩm Chương 20	Xóa bỏ thuế ngay khi CPTPP có hiệu lực với tất cả dòng thuế

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

Các rào cản phi thuế sẽ giảm bớt

Không áp dụng các biện pháp hạn chế xuất khẩu trừ khi có bảo lưu

Bảo lưu của Việt Nam

- Cấm nhập khẩu xe tay lái nghịch, xe cũ trên 5 năm; quần áo, giầy dép, đồ gỗ, laptop, thiết bị y tế, xe đạp cũ;
- Cấm xuất khẩu gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên, sản phẩm gỗ từ các nguyên liệu trên (trừ sản phẩm thủ công mỹ nghệ)

Bảo lưu của Canada

- Cấm nhập khẩu một số loại động vật hoang dã; nệm, máy bay, xe máy đã qua sử dụng
- Cấm xuất khẩu gỗ tròn, cá chưa chế biến

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

Các rào cản phi thuế sẽ giảm bớt (2)

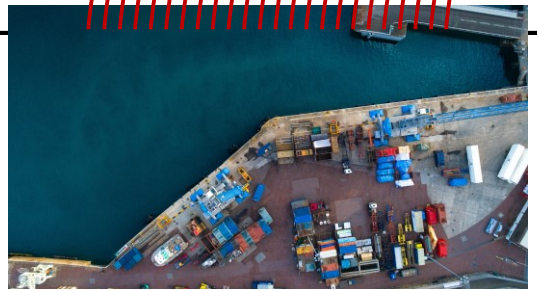

Các thủ tục hải quan, xuất nhập khẩu

- ✓ Minh bạch hơn
- ✓ Thuận lợi, nhanh chóng, có thể dự đoán trước

Các biện pháp TBT

- ✓ Minh bạch
- ✓ Bỏ yêu cầu hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ thương mại
- ✓ Bỏ các yêu cầu ràng buộc về lãnh thổ với tổ chức chứng nhận sự phù hợp
- ✓ Một số yêu cầu TBT cụ thể với rượu, mỹ phẩm, thiết bị y tế, sản phẩm công nghệ thông tin, thực phẩm đóng gói và phụ gia

Các cam kết khác

Các yêu cầu về sở hữu trí tuệ

- ✓ Mức độ bảo hộ cao hơn với nhãn hiệu thương mại, sáng chế, chỉ dẫn địa lý, độc quyền dữ liệu với nông hóa phẩm
- ✓ Tăng cường các biện pháp thực thi tại biên giới

Các biện pháp phòng vệ thương mại

- ✓ Minh bạch các thủ tục điều tra chống bán phá giá, trợ cấp, tự vệ
- ✓ Biện pháp tự vệ: Loại trừ trong tự vệ toàn cầu; Biện pháp tự vệ trong thời gian chuyển đổi

Biện pháp	Canada khởi xướng	Việt Nam khởi xướng
Chống bán phá giá	253	14
Chống trợ cấp	73	1
Tự vệ	4	6
Tổng cộng	**330**	**21**

02

CPTPP

Thực tế tận dụng cơ hội giao thương giữa Việt Nam – Canada

WTO CENTER
VCCI
TRUNG TÂM WTO

Kết quả xuất nhập khẩu Việt Nam – Canada 2016-2020

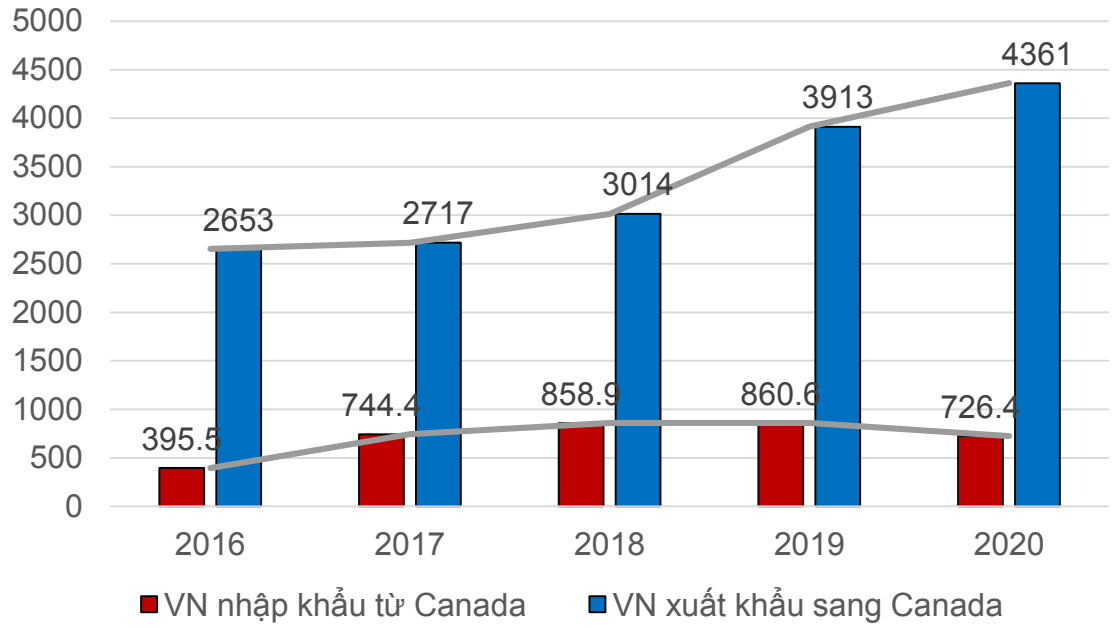

Tỷ lệ tận dụng ưu đãi thuế quan CPTPP

Thị trường xuất khẩu	Năm 2019	10 tháng năm 2020
CPTPP	1,67%	
Canada	8,03%	
Trung bình các FTA	37,2%	28,7%

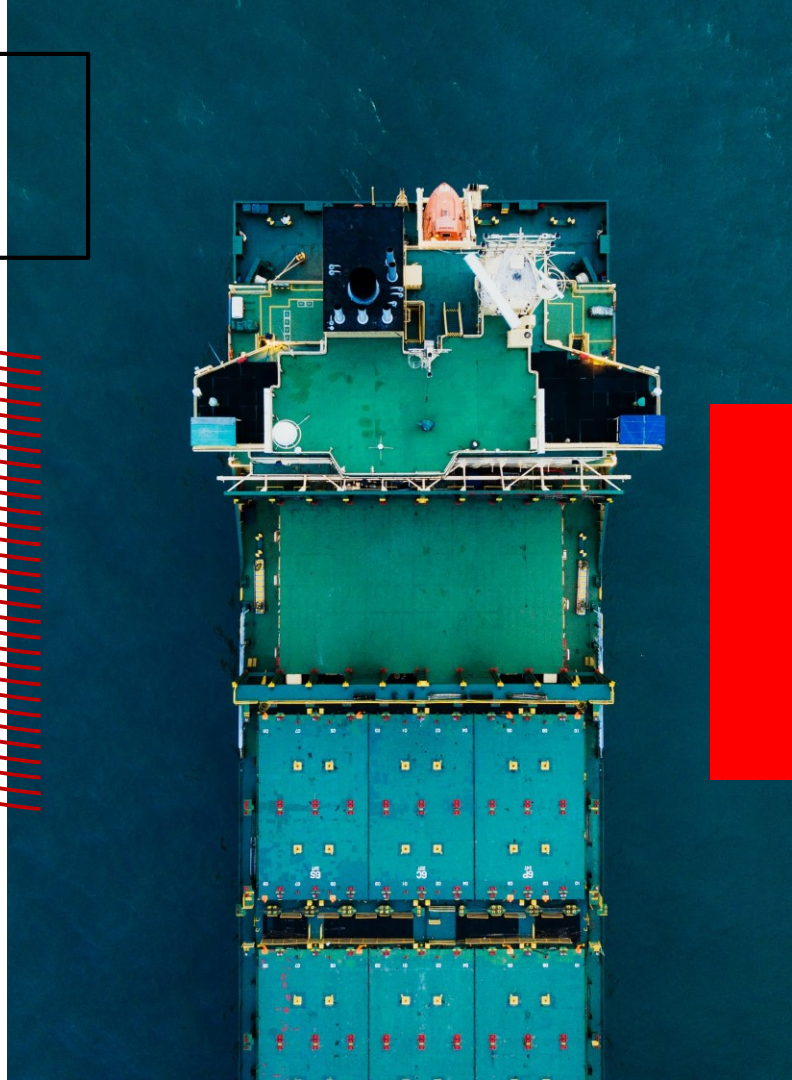

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

Khảo sát Doanh nghiệp VN về tình hình XNK với các nước CPTPP

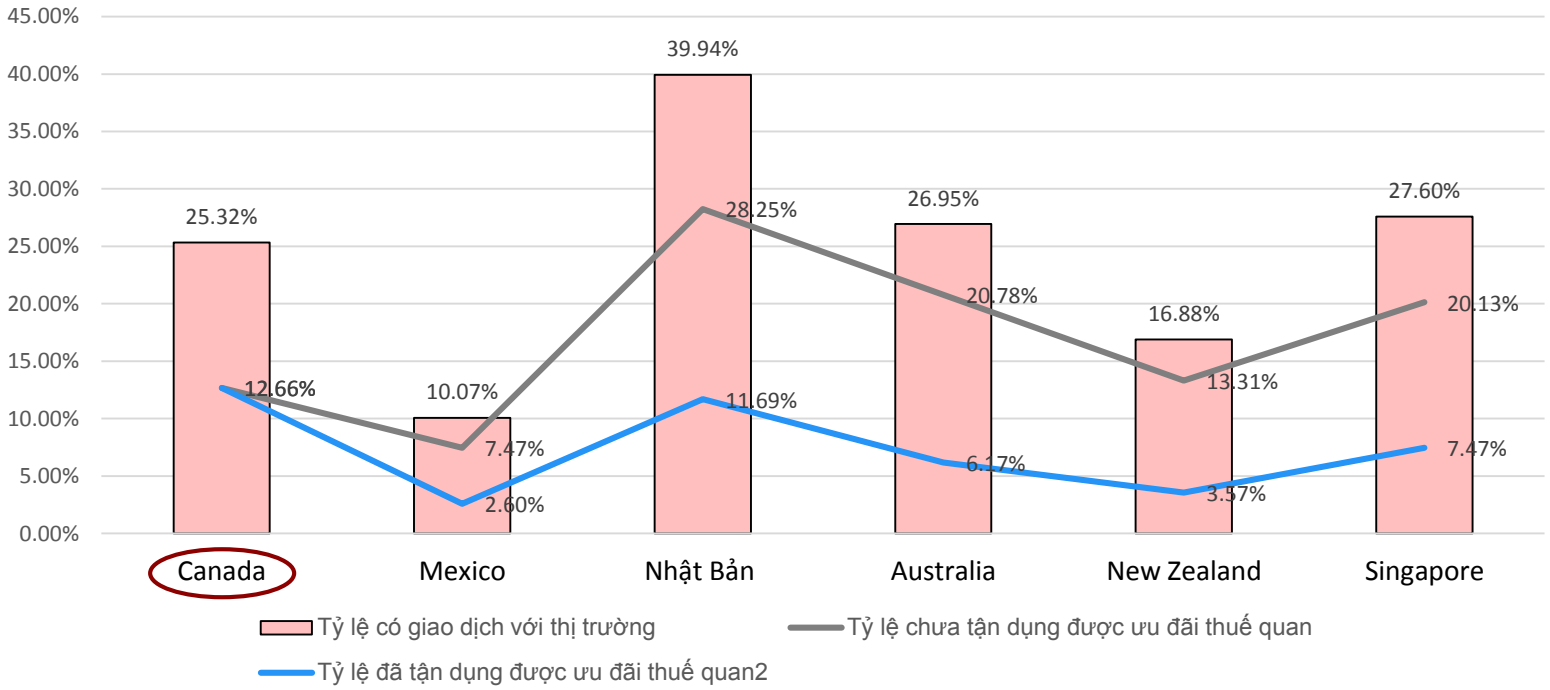

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

03

Tận dụng CPTPP để thúc đẩy quan hệ thương mại Việt Nam – Canada trong tương lai

WTO CENTER VCCI
TRUNG TÂM WTO

Lý do nào khiến doanh nghiệp chưa tận dụng ưu đãi thuế quan CPTPP?

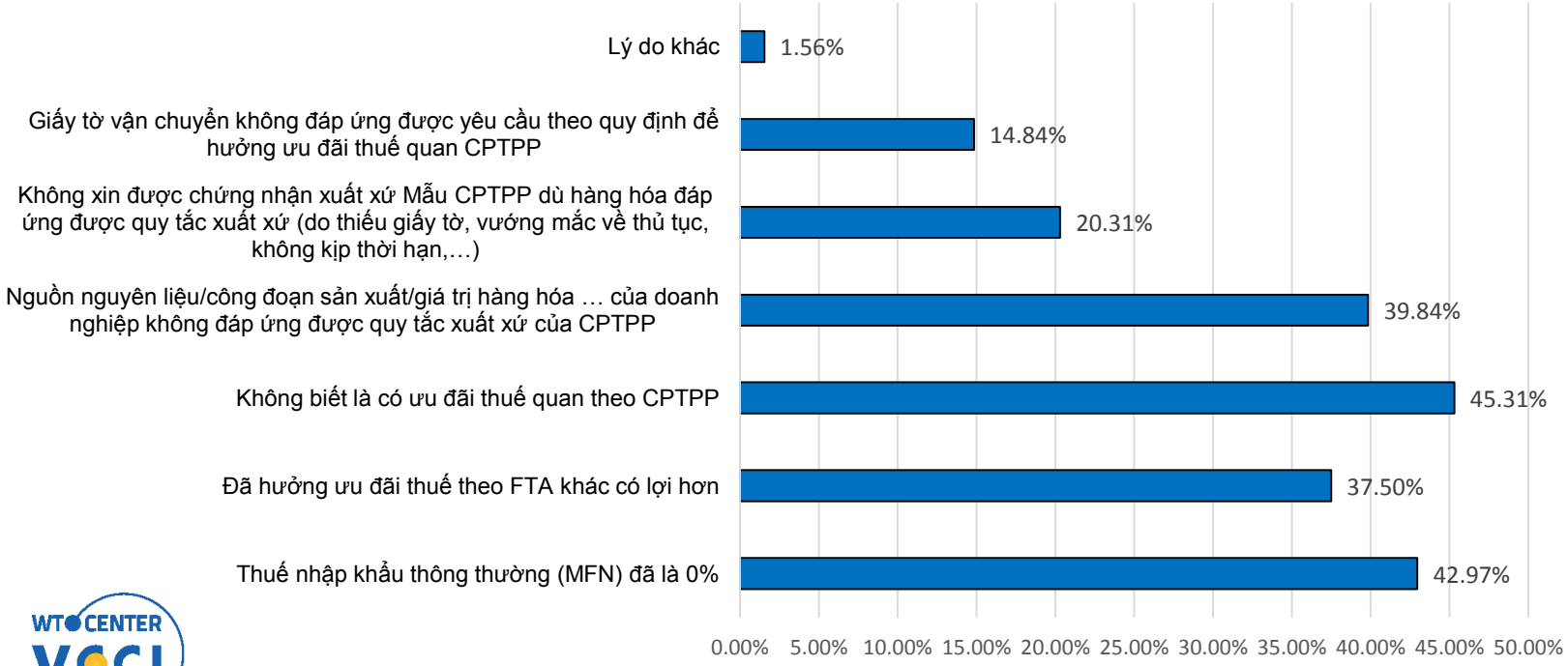

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

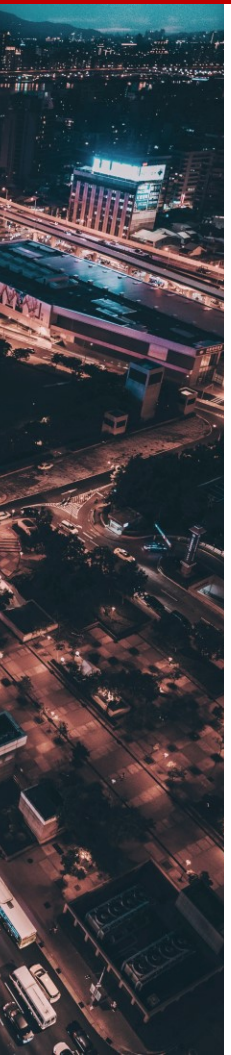

Doanh nghiệp biết về CPTPP ở mức nào?

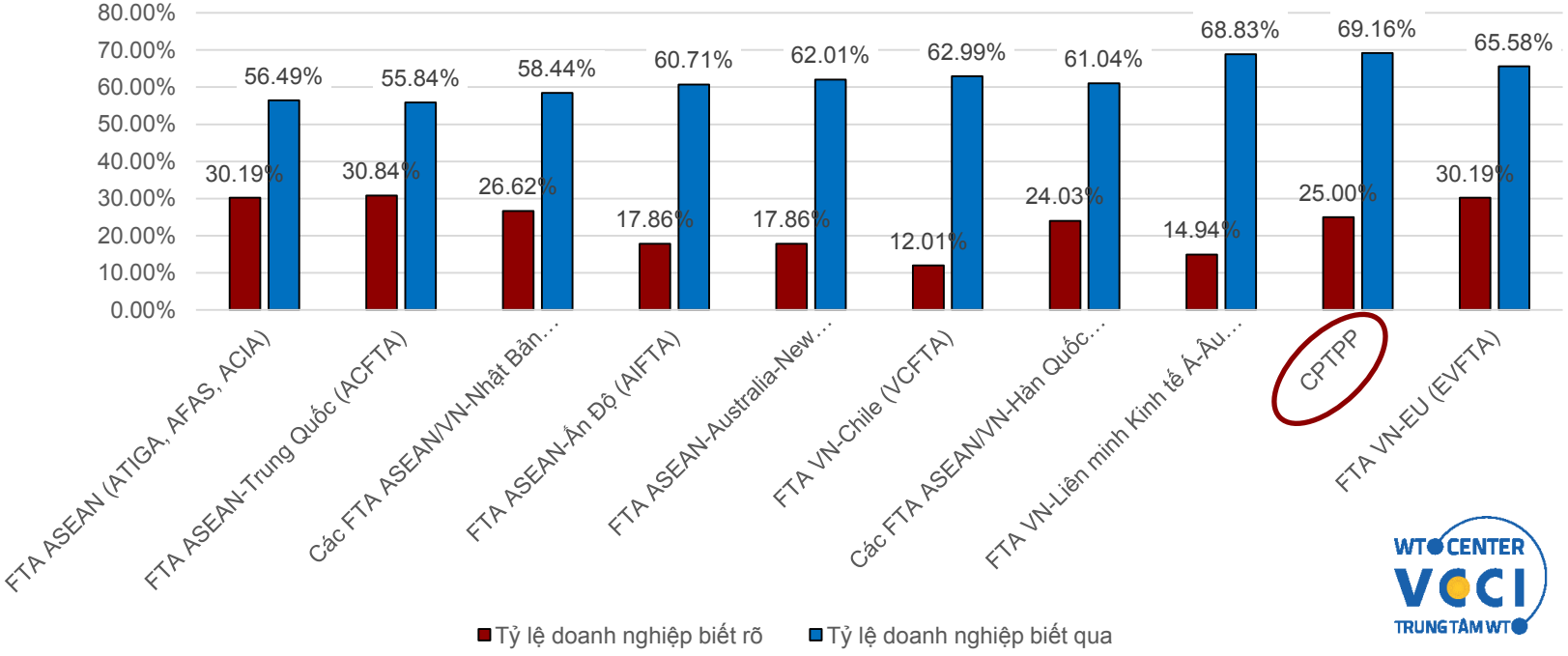

WTO CENTER VCCI TRUNG TÂM WTO

DN tìm thông tin ở đâu?

Các công cụ tra cứu trực tuyến

Tên công cụ	Địa chỉ	Thông tin cung cấp
TradeMap - Bản đồ Thương mại (ITC)	*trademap.org*	Số liệu thương mại của từng quốc gia Hữu ích cho việc xác định: - các sản phẩm xuất/nhập khẩu chủ yếu của thị trường - các nguồn cung chủ yếu - diễn tiến thị trường (xuất nhập khẩu) theo thời gian
MacMap - Bản đồ Tiếp cận thị trường ITC)	*macmap.org*	Các rào cản thuế quan và phi thuế quan áp dụng đối với một hàng hóa cụ thể xuất khẩu từ một thị trường cụ thể sang một thị trường khác Hữu ích cho việc tìm hiểu về: - Mức thuế quan ở từng thị trường, theo từng mặt hàng - Các yêu cầu, quy định đối với việc XNK từng loại hàng hóa cụ thể, ở các thị trường cụ thể (kiểm tra chuyên ngành, điều kiện chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm…)
Tariff Analysis Online (TAO) – Phân tích thuế quan trực tuyến (WTO)	*tao.wto.org*	Các mức thuế quan (MFN, GSP, FTA...) mà một nước áp dụng đối với một sản phẩm cụ thể Hữu ích cho việc tìm hiểu để lựa chọn mức thuế quan thích hợp và có lợi nhất khi nhập khẩu sản phẩm vào một thị trường

DN tìm thông tin ở đâu?

Các đầu mối thông tin

Về thị trường Canada

- ✓ Vụ Thị trường Châu Âu - Châu Mỹ, Bộ Công Thương
- ✓ Cục Xuất Nhập khẩu, Bộ Công Thương
- ✓ Thương vụ Việt Nam tại Canada
- ✓ Hội đồng Thương mại Canada – Việt Nam
- ✓ Tổ chức Xúc tiến Thương mại Canada - TFO Canada

Về thị trường Việt Nam

- ✓ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- ✓ Đại sứ quán Canada tại Việt Nam
- ✓ Hiệp hội doanh nghiệp Canada tại Việt Nam

Về cả hai thị trường

- ✓ Các Hiệp hội ngành hàng Canada
- ✓ Các Hiệp hội ngành hàng Việt Nam

XIN CẢM ƠN!

TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

ADDRESS

9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

PHONE NUMBER

024 3577 1458

EMAIL ADDRESS

banthuky@trungtamwto.vn

WEBSITE

trungtamwto.vn / wtocenter.vn